

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Ba Đồn, ngày 26 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc T - sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Đinh Thanh T - sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Ngọc T và anh Đinh Thanh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thống nhất thừa nhận quá trình chung sống có 01 con chung là cháu Đinh Hoàng Bảo Q; sinh ngày 15/01/2012. Sau khi ly hôn, hai bên đương sự thống nhất thoả thuận giao con chung cho chị Hoàng Thị Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con do chị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T và anh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí. Tuy nhiên, hai bên thống nhất thỏa thuận chị T nộp thay anh T tiền án phí nên chị T phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn để nộp vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003513 ngày 05/02/2025, trả lại cho chị T 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND phường Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Tưởng Thị Hà**